

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2023/HSPT**
Ngày: 10/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phương

Các thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Trí

Bà Bùi Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 453/2022/TLPT-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Ngọc S, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 175/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Ngọc S** (tên gọi khác: Sơn L), sinh năm 1974 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Trần Ngọc H (đã chết) và bà Đặng Thị C; bị cáo là con út trong gia đình có 08 anh chị, em; có vợ tên Võ Thị Thu H và có 02 con lớn sinh năm 2009 và nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: 02

- Ngày 05/6/2001 bị UBND tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, thời gian 24 tháng theo Quyết định số 1721/QĐ-UB. Đã chấp hành xong quyết định ngày 02/4/2003.

- Ngày 21/6/2004 bị TAND tỉnh Đồng Nai xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 139 Bộ luật hình sự 1999, buộc nộp 50.000 đồng án phí HSST, 50.000 đồng án phí DSST và 50.000 đồng án phí HSPT tại bản án số 88/HSPT. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 28/4/2006. Đối với tiền án phí, qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, hiện không

tìm thấy hồ sơ của Trần Ngọc S trong hệ thống lưu trữ. Bị cáo khai đã nộp xong các khoản án phí. Tại giấy chấp hành xong hình phạt tù cũng thể hiện bị cáo không phải chấp hành hình phạt bổ sung. Như vậy, tính đến ngày 28/4/2008 bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Ngoài ra, ngày 18/10/1995 bị cáo bị TAND thành phố Biên Hòa xử phạt 07 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 155 Bộ luật hình sự 1985. Bị cáo đã chấp hành xong bản án. Do bản án không xác định trị giá tài sản bị chiếm đoạt, chỉ xác định bị cáo bán tài sản được 350.000 đồng nên theo quy định của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì không coi lần kết án này là án tích của bị cáo và ngày 16/7/2014 bị TAND huyện Nhơn Trạch xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” theo Điều 248 Bộ luật hình sự 1999. Do số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.900.000 đồng nên theo quy định của Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 không coi lần kết án này là án tích của bị cáo.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/02/2022 đến ngày 12/02/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo: Nguyễn Anh D, Nguyễn Ngọc H, Lê Văn T, Tăng Minh T, Lê Văn P, Nguyễn Văn L, Trần Minh H nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 02/02/2022 (mùng 2 Tết Nguyên Đán), Nguyễn Anh D đến nhà của ông Nguyễn Văn D (tên thường gọi là Hai Chìa) ở ấp P, xã Pi, huyện N, tỉnh Đồng Nai để chơi và chúc Tết. Khoảng 05 phút sau, ông Nguyễn Văn D có công việc đi ra khỏi nhà. Lúc này, Nguyễn Anh D lấy từ trong người ra 01 bộ lắc bầu cua (03 hạt xúc xắc có các mặt hình bầu - cua - tôm - cá - gà - nai, 01 đĩa, 01 hộp giấy, 01 tờ giấy nylon in hình “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai) cùng Tăng Minh T, Lê Văn P, Lê Văn T, Nguyễn Văn L, Trần Minh H, Trần Ngọc S, Nguyễn Ngọc H và một số người chưa rõ lai lịch đánh bạc với nhau bằng hình thức “lắc bầu cua”. Nguyễn Anh D là người cầm cái, những người còn lại tham gia đặt cược với số tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng/người/ván.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức “lắc bầu cua” như sau: Nguyễn Anh D trải 01 tờ giấy nylon có in 06 ô vẽ 06 hình bầu - cua - tôm - cá - gà - nai xuống đất, bỏ 03 hạt xúc xắc vào đĩa và đậy nắp hộp lại, lắc đều rồi bỏ xuống, các con bạc đặt tiền cược vào một hoặc nhiều hình vẽ của các con vật mà mình thấy thích (đặt ngẫu nhiên), tương ứng trên tờ giấy nylon có in 06 ô vẽ 06 hình con vật. Sau khi các con bạc đã đặt tiền cược xong, người làm nhà cái sẽ tiến hành mở nắp hộp để tính thắng thua. Nếu người đặt cược đặt trùng với hình vẽ của các con vật xuất hiện trên mặt của các hạt xúc xắc thì thắng người cầm cái số tiền gấp đôi hoặc gấp 3 số tiền đã đặt cược (nhân với số lần hình của các con vật xuất hiện

trong 03 hạt xúc xắc); nếu không trùng hợp thì thua nhà cái toàn bộ số tiền đã đặt cược.

Hành vi cụ thể của từng người như sau:

- Nguyễn Anh D mang theo 4.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và làm nhà cái. Quá trình đánh bạc, D thắng được 20.000.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, D bỏ toàn bộ số tiền dưới chiếu bạc và bị thu giữ.

- Tăng Minh T mang theo số tiền 1.500.000 đồng. Minh T sử dụng 900.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết. Khi bị bắt quả tang, Minh T bị thu giữ trên người 600.000 đồng (không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Lê Văn P mang theo số tiền 6.000.000 đồng. P sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết. Khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người 5.500.000 đồng (không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Lê Văn T mang theo số tiền 1.480.000 đồng. T sử dụng số tiền 300.000 đồng để tham gia đánh bạc và bị thua hết. Khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người 1.180.000 đồng (không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Nguyễn Văn L mang theo 2.900.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, L không thắng, không thua. Khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người 2.900.000 đồng (tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Trần Minh H mang theo số tiền 8.800.000 đồng. H sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc và thua 600.000 đồng, còn lại 200.000 đồng để trên chiếu bạc đặt cược thì bị bắt quả tang. Khi bị bắt quả tang, thu giữ trên người H 8.000.000 đồng (không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

- Trần Ngọc S mang theo 1.500.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết.

- Nguyễn Ngọc H mang theo 100.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết.

Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Lúc này, các con bạc không rõ lai lịch đã ra về từ trước.

Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 31.240.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, trong đó: 28.340.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và 2.900.000 đồng trên người đánh.

- 01 bộ lắc bầu cua bao gồm: 03 hạt lắc bầu cua, 01 đĩa, 01 nắp (hộp) giấy, 01 tờ giấy nylon in hình “bầu, cua, tôm, cá, gà, nai”.

- Số tiền thu giữ không liên quan đến việc đánh bạc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho: Minh T 600.000 đồng, Phú 5.500.000 đồng, T 1.180.000 đồng, Hiệp 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Anh D, Trần Ngọc S, Nguyễn Ngọc H, Lê Văn T, Tăng Minh T, Lê Văn P, Nguyễn Văn L, Trần Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 175/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Anh D, Trần Ngọc S, Nguyễn Ngọc H, Lê Văn T, Tăng Minh T, Lê Văn P, Nguyễn Văn L, Trần Minh H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 02/02/2022 đến ngày 12/02/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Tăng Minh T 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Minh H 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 06/10/2022, bị cáo Trần Ngọc S có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Lý do: Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo giao nộp thêm tài liệu mới là Đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình có xác nhận của địa phương.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp về nội dung, hình thức và trong thời hạn nên xem xét giải quyết. Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Ngọc S tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử bị cáo mức án 08 tháng tù, tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi mẹ già và con nhỏ nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa hình phạt của bị cáo thành phạt tiền là tương xứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc S được làm trong thời hạn phù hợp với quy định tại các Điều 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, thể hiện: Vào ngày 02/02/2022 tại nhà của ông Nguyễn Văn D ở ấp P, xã Pi, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Anh D, Trần Ngọc S, Nguyễn Ngọc H, Lê Văn T, Tăng Minh T, Lê Văn P, Nguyễn Văn L, Trần Minh H và một số đối tượng chưa rõ lai lịch đánh bạc, thắng thua bằng tiền dưới hình thức “lắc bầu cua” với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 31.240.000đ (Ba một triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) thì bị bắt quả tang.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Ngọc S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự) là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo giao nộp thêm chứng cứ mới là đơn xác nhận bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi 02 con nhỏ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[4] Xét thấy bị cáo có vai trò đồng phạm là người thực hiện, tuy từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích và trong lần phạm tội này, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên thấy áp dụng cho bị cáo hình phạt tiền là đủ nghiêm và tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc S. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 175/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm 175/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai; VKS sơ thẩm
- TAND cấp sơ thẩm;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Phòng PV27-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Phượng

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Trí

Bùi Lan Hương

Võ Thị Thanh Phượng